

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI XUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TCKH

Nghi Xuân, ngày tháng 9 năm 2021

V/v triển khai thực hiện Nghị định  
số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi:

- Các phòng: Tài chính-Kế hoạch, Giáo dục&Đào tạo;
- Các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học&THCS;

Thực hiện Công văn số 1726/SGDĐT-KHTC ngày 10/9/2021 của Sở Giáo dục&Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ. Trên cơ sở quy định của Nghị định 81/2021/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn 1726/SGDĐT-KHTC, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Trưởng các phòng và Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học và THCS nghiêm túc thực hiện các nội dung như sau:

1. Về mức thu học phí năm học 2021-2022:

Giữ nguyên mức thu học phí như năm học 2020-2021 theo quy định tại Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017 của HĐND tỉnh áp dụng cho năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh.

*Về mức thu học phí: Điểm trường của cơ sở giáo dục được đặt ở xã, thị trấn thuộc vùng nào thì áp dụng mức thu học phí tương ứng với quy định cụ thể tại vùng đó.*

2. Về cơ chế, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Theo đó, có một số nội dung cần lưu ý như sau:

2.1. Tại Khoản 1, Điều 12 Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định: Học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu người học tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học.

2.2. Đối với chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập:

Được quy định cụ thể tại Điều 15 Nghị định 81/2021/NĐ-CP. Trong đó lưu ý một số đối tượng như sau:

- Đối tượng được miễn học phí
  - + Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.
  - + Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên khuyết tật.
  - + Trẻ em học mẫu giáo và học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm

2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

+ Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm:

+ Trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

+ Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối tượng được hỗ trợ tiền đóng học phí: Học sinh tiểu học trong cơ sở giáo dục tư thục ở địa bàn không đủ trường công lập được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng học phí.

### 2.3. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ.

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông bị khuyết tật.

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Yêu cầu Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, Tiểu học & THCS; Trưởng các phòng: Giáo dục & Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch nghiêm túc thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Việt Hùng**